

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T,
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2024/DS-ST
Ngày: 12-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài
sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Kiều Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mai Thị Kim Hương.

Bà Huỳnh Thị Thùy Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án thụ lý số 262/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Tổ chức tài chính vi mô C.

Địa chỉ: số C Đường T, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn T – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn Đ – Chức vụ: Tổ trưởng tín dụng Tổ chức tài chính vi mô C.

Địa chỉ: số M Đường T, Phường B, thành phố T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu Đ1, sinh năm 1983;

Địa chỉ: số T Quốc lộ A, Phường B, thành phố T, tỉnh Long An.

(Ông Đ có đơn xin vắng mặt, ông Đ1 vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/5/2024 và các lời trình bày của ông Nguyễn Văn Đ là người đại diện theo ủy quyền của Tổ chức tài chính vi mô C có trong hồ sơ có nội dung:

Ngày 20/12/2018, ông Nguyễn Hữu Đ1 có ký hợp đồng vay của Tổ chức tài chính vi mô C - Chi nhánh T số tiền 50.000.000đ, lãi suất: 0,65%/tháng/vốn vay ban đầu, thời hạn vay: 24 tháng, phương thức hoàn trả: trả vốn và lãi hàng tháng. Tổng lãi mà ông Nguyễn Hữu Đ1 phải trả sau 24 tháng là 7.800.000đ. Như vậy, tổng số tiền vốn và lãi phải trả cho Tổ chức tài chính vi mô C - Chi nhánh T đến thời điểm cuối đợt vay (Ngày tắt toán kế hoạch theo Hợp đồng vay vốn là ngày 20/12/2020) là 57.800.000đ. Hiện tại, đã qua ngày tắt toán nhưng ông Nguyễn Hữu Đ1 không tiếp tục hoàn trả nợ đúng theo Hợp đồng vay vốn ký với Tổ chức tài chính vi mô C - Chi nhánh T ngày 20/12/2018, cụ thể: Từ ngày 18/01/2019 đến ngày 24/07/2022: ông Đ1 trả được 22.300.000đ (trong đó vốn gốc là 20.025.000đ, tiền lãi là 2.275.000đ). Số tiền còn nợ lại tính đến thời điểm tắt toán khoản vay theo hợp đồng vay vốn (ngày tắt toán kế hoạch theo Hợp đồng vay vốn là ngày 20/12/2020) là 35.500.000đ, trong đó vốn gốc là 29.975.000đ và tiền lãi là 5.525.000đ. Số tiền đã phát sinh nợ quá hạn so với lịch hoàn trả theo Hợp đồng vay vốn là 35.500.000đ, trong đó nợ quá hạn vốn là 29.975.000đ, nợ lãi quá hạn là 5.525.000đ.

Nay Tổ chức tài chính vi mô C yêu cầu ông Nguyễn Hữu Đ1 trả số tiền vốn gốc là 29.975.000 và tiền lãi là 5.525.000đ, tổng cộng là 35.500.000đ theo Hợp đồng vay vốn đã ký ngày 20/12/2018. Tổ chức tài chính vi mô C không tính thêm lãi phát sinh ngoài số tiền yêu cầu phải trả ở trên.

Bị đơn, ông Nguyễn Hữu Đ1 vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án:

Ông Nguyễn Hữu Đ1 đã được Tòa án thực hiện việc niêm yết, tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Đ1 không đến tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên hòa giải do Tòa án tổ chức, không có văn bản thể hiện ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô C. Phiên tòa hôm nay, ông Đức cũng vắng mặt dù đã được tổng đạt giấy báo hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu:

- Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô C là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô C và đề nghị giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Tổ chức tài chính vi mô C khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” với ông Nguyễn Hữu Đ1 có địa chỉ cư trú tại thành phố Tân An nên căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Đ, Bị đơn là ông Nguyễn Hữu Đ1: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết, tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Biên bản phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và các giấy triệu tập ông Đ1 đến các phiên tòa sơ thẩm nhưng đương sự không chấp hành. Riêng người đại diện theo ủy quyền của Tổ chức tài chính vi mô C là ông Nguyễn Văn Đ đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về hợp đồng vay tài sản: Căn cứ theo “Hợp đồng vay vốn” ngày 20/12/2018 được ký kết giữa Tổ chức tài chính vi mô C và ông Nguyễn Hữu Đ1 có chữ ký tên và chữ viết tên ông Nguyễn Hữu Đ1 nên đủ cơ sở để xác định giữa nguyên đơn và bị đơn đã xác lập “Hợp đồng vay vốn” ngày 20/12/2018 với số tiền gốc vay là 50.000.000đ, Mục đích vay: mục đích khác, thời hạn vay: 24 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng. Lãi suất: Lãi suất cho vay 0,65%/tháng tính theo dư nợ ban đầu tương đương là 14,48%/năm, lãi suất cho vay được cố định trong suốt thời hạn vay. Trong quá trình vay, ông Đ1 đã trả được vốn gốc là 20.025.000đ và tiền lãi phát sinh là 2.275.000đ, tổng cộng là 22.300.000đ. Sau đó, ông Đ1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Tính đến ngày 27/5/2024, ông Đ1 còn nợ Tổ chức tài chính vi mô C số tiền vốn gốc là 29.975.000đ và tiền lãi phát sinh là 5.525.000đ, tổng cộng là 35.500.000đ theo “Hợp đồng vay vốn” ngày 20/12/2018 đã ký kết nên Tổ chức tài chính vi mô C khởi kiện yêu cầu ông Đ1 trả tổng số tiền gốc vay và tiền lãi suất phát sinh tính đến ngày 27/5/2024 là 35.500.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở buộc ông Đ1 phải thực hiện nghĩa vụ trả số tiền gốc vay là 29.975.000đ và tiền lãi phát sinh là 5.525.000đ, tổng cộng là 35.500.000đ cho Tổ chức tài chính vi mô C theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự.

[4] Về phương thức thanh toán: Người đại diện theo ủy quyền của Tổ chức tài chính vi mô C yêu cầu ông Đ1 trả số tiền nợ gốc và lãi còn nợ Tổ chức tài chính vi mô C tính đến ngày 27/5/2024 là 35.500.000đ. Xét thấy, ông Đ1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Tổ chức tài chính vi mô C, vì vậy cần buộc ông Đ1 hoàn trả số tiền còn nợ cho Tổ chức tài chính vi mô C sau khi có bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về lãi suất phát sinh: do Tổ chức tài chính vi mô C chỉ yêu cầu Tòa án xem xét buộc ông Đ1 phải chịu lãi suất đến ngày 27/5/2024 là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án trên là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: ông Nguyễn Hữu Đ1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.775.000đ theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Tổ chức tài chính vi mô C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 887.500đ do yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô C được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô C yêu cầu ông Nguyễn Hữu Đ1 trả số tiền vốn gốc còn nợ là 29.975.000đ và tiền lãi phát sinh là 5.525.000đ, tổng cộng là 35.500.000đ.

- Buộc ông Nguyễn Hữu Đ1 trả cho Tổ chức tài chính vi mô C số tiền vốn gốc còn nợ là 29.975.000đ và tiền lãi phát sinh là 5.525.000đ, tổng cộng là 35.500.000đ.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi thực hiện nghĩa vụ do chậm trả tiền theo quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian còn phải thi hành.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hữu Đ1 phải nộp 1.775.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Tổ chức tài chính vi mô C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 887.500đ theo biên lai thu số 0001822 ngày 21/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An.

4. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp. T;
- Chi cục THA tp. T;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Kiều Trinh